



Ngày 28.03.2024

# DAILY MARKET REVIEW

VN-Index lập đỉnh mới bất chấp đà bán ròng của khối ngoại

## QUAN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Thị trường hôm nay ghi nhận phiên tăng thứ 3 liên tiếp với thanh khoản duy trì ở mức thấp so với trung bình 20 phiên, là khá rủi ro. Điều này cho thấy xu hướng tăng chưa thực sự bền vững và thị trường tiềm ẩn rủi ro đảo chiều. Bên cạnh đó, việc khối ngoại đẩy mạnh bán ròng cũng là vấn đề cần lưu ý. VN-Index được dự báo có xác suất cao kiểm định lại vùng hỗ trợ gần 1.280 - 1.290 điểm trong phiên tới. Do đó, chúng tôi tiếp tục KHUYẾN NGHỊ nhà đầu tư hạn chế mua mới mà thiết lập các mức hiện thực hóa lợi nhuận nếu đạt tỷ suất sinh lời cao hơn 10%.

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

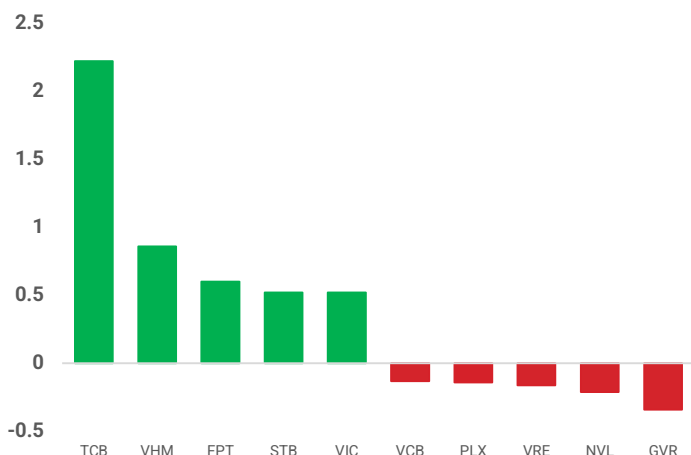
### Diễn biến chỉ số VN-INDEX



| Chỉ số  | Close    | Change | % thay đổi | Khối lượng |
|---------|----------|--------|------------|------------|
| VNINDEX | 1,290.18 | 7.09   | 0.55%      | 919.0      |
| VN30    | 1,303.20 | 14.43  | 1.12%      | 251.0      |
| HNX     | 243.92   | 1.07   | 0.44%      | 84.0       |
| HNX30   | 538.3    | 2.61   | 0.49%      | 60.0       |
| UPCOM   | 91.43    | 0.25   | 0.28%      | 49.0       |

(\*): Khối lượng : triệu cổ phiếu

### TOP CP ẢNH HƯỞNG CHỈ SỐ



Trạng thái mở "gap-up" hưng phấn với sự đồng thuận tại nhóm Ngân hàng đầu phiên. Sức ép từ phía khối ngoại tiếp diễn, bán ròng 800 tỷ đồng trong phiên sáng. Ngoài ra, việc VNDirect đang diễn biến chậm hơn dự kiến khiến cho tâm lý giao dịch chùng xuống trong phiên. Tuy nhiên, cuối phiên lực cầu quay trở lại và lan tỏa trên toàn thị trường, đặc biệt là nhóm cổ phiếu VN30. Trong ngắn hạn, thanh khoản giảm sút khoảng 20% so với trung bình 20 phiên là điểm trừ trong 3 phiên gần đây cho thấy phe mua đang có tâm lý nghi ngờ tuy nhiên xu hướng ngắn hạn vẫn chưa bị vi phạm củng cố đà tăng điểm cho thị trường.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Khối Ngoại bán ròng phiên thứ 13 liên tiếp -1,328 tỷ VND trên sàn HOSE tập trung vào các mã VHM (-324 tỷ đồng), VRE (-256 tỷ đồng), TCB (-192 tỷ đồng), VNM (-160 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, Khối Ngoại mua ròng với STB (183 tỷ đồng).



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

| Chỉ báo     | Ý nghĩa    | Trạng thái |
|-------------|------------|------------|
| MA10 - MA20 | Xu hướng   | UP         |
| MFI         | Dòng tiền  | 60.85      |
| RSI         | Động lượng | 65.21      |
| Kháng cự    | 1,300      | 1,340      |
| Hỗ trợ      | 1,268      | 1,280      |

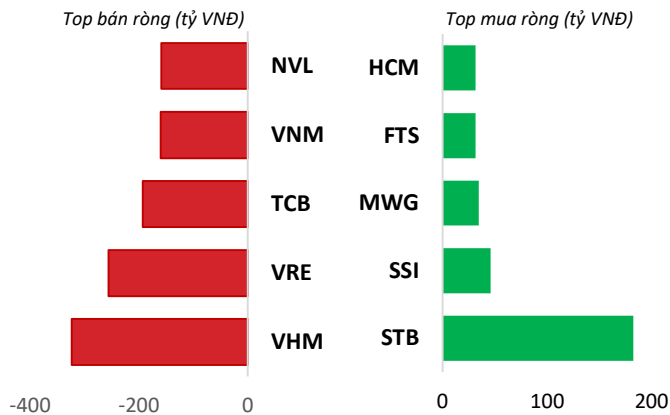
| Phái sinh | Giá     | Volume  | OI     |
|-----------|---------|---------|--------|
| VN30F2404 | 1,306.9 | 196,706 | 46,917 |
| VN30F2405 | 1,306.4 | 499     | 589    |
| VN30F2406 | 1,306.0 | 142     | 721    |
| VN30F2409 | 1,306.0 | 68      | 485    |

NHÂN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

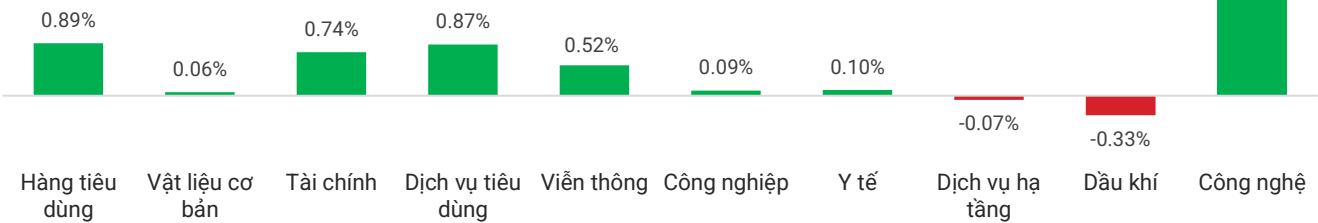
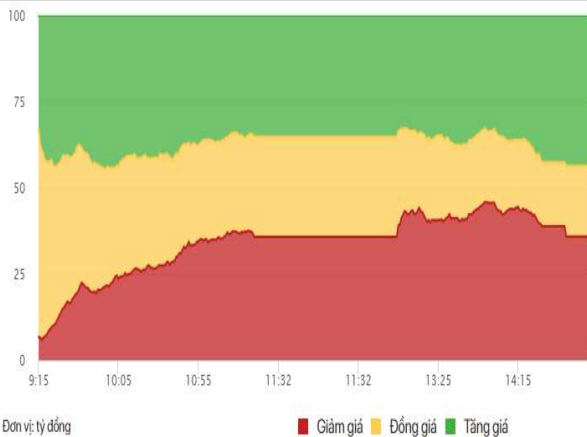
Các chỉ báo kỹ thuật dần đạt được mức cân bằng, chỉ báo MACD đã sớm cắt lên đường tín hiệu cho thấy dấu hiệu đà tăng còn dư địa, tuy nhiên xét về cấu trúc xung lực do thanh khoản thấp các chỉ báo động lượng cho thấy thị trường vẫn có thể tiếp tục điều chỉnh nếu hình thành cấu trúc "đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước".

Chúng tôi bảo lưu đây là nhịp tăng điểm không bền vững do những cấu trúc tích lũy chưa được chặt chẽ và đây không phải là thời điểm mua và nắm giữ dài hạn. Nhà đầu tư lưu ý hạn chế mua mới và thiết lập các mức chốt lời đối với cổ phiếu trong danh mục nếu tỷ suất sinh lời đạt mức kỳ vọng >10%.

TOP GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG



TOP TĂNG ĐIỂM HSX

| STT | Mã  | Khối lượng | Giá  | % Tăng         |
|-----|-----|------------|------|----------------|
| 1   | PNC | 800        | 8.7  | +0.56 (+6.91%) |
| 2   | SVD | 268,200    | 3.3  | +0.21 (+6.91%) |
| 3   | CLW | 100        | 34.9 | +2.25 (+6.9%)  |
| 4   | AGR | 5,939,300  | 22.7 | +1.45 (+6.84%) |
| 5   | TTE | 100        | 10.2 | +0.65 (+6.84%) |

TOP GIẢM ĐIỂM HSX

| Mã  | Khối lượng | Giá   | % Giảm         |
|-----|------------|-------|----------------|
| SRC | 3,400      | 28.60 | -1.9 (-6.23%)  |
| CCI | 1,000      | 20.60 | -1.2 (-5.5%)   |
| VDP | 8,500      | 39.10 | -2.1 (-5.1%)   |
| VPH | 344,200    | 8.11  | -0.39 (-4.59%) |
| AGM | 487,500    | 6.74  | -0.25 (-3.58%) |

Tin tức

1. Fed lộ kỷ lục trong 2023: Tổ chức quyền lực âm tiền 114 tỷ USD
2. WTO đứng về phía Trung Quốc trong tranh cãi thương mại với Australia
3. Tôm Việt Nam xuất khẩu vào Hoa Kỳ có thể bị đặt cọc thuế chống trợ cấp sơ bộ
4. Các doanh nghiệp tôn mạ và ống thép quan ngại quyết định áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm HRC nhập khẩu từ Trung Quốc vào Việt Nam có thể gây hậu quả nghiêm trọng đối với ngành thép Việt Nam

| CHỈ SỐ VÀ HÀNG HÓA THẾ GIỚI |           |          |           |
|-----------------------------|-----------|----------|-----------|
| Chỉ số                      | Giá       | Thay đổi | %thay đổi |
| Dow Jones                   | 39,760.08 | 477.75   | 1.22%     |
| Dollar Index                | 104.41    | 0.341    | 0.33%     |
| Gold                        | 2,216.30  | 3.6      | 0.16%     |
| Brent Oil                   | 85.67     | 0.26     | 0.30%     |

(\*) Thông tin chỉ số thế giới:  
- Chỉ số Dow Jones tăng 477.75, tương đương 1.22% lên mức 39,760.08 điểm.  
- Chỉ số Dollar Index tăng 0.341, tương đương 0.33% lên mức 104.41 điểm.

| Tỷ giá trong nước | Hôm nay   |           | Hôm trước |        |
|-------------------|-----------|-----------|-----------|--------|
|                   | Mua vào   | Bán ra    | Mua vào   | Bán ra |
| USD               | 24,590.00 | 24,960.00 | 24,580    | 24,950 |
| EUR               | 26,123.05 | 27,556.48 | 26,137    | 27,571 |
| GBP               | 30,490.18 | 31,787.43 | 30,446    | 31,742 |
| JPY               | 158.88    | 168.16    | 158       | 168    |

(\*\*) Thông tin tỷ giá trong nước:  
Phiên ngày Thứ Năm (28/03) Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam niêm yết:  
- Tỷ giá đô la Mỹ: Mua vào 24,590.00 VND/USD; bán ra 24,960.00 VND/USD.  
- Tỷ giá đồng Euro: Mua vào 26,123.05 VND/EUR; bán ra 27,556.48 VND/EUR.  
- Tỷ giá Bảng Anh: Mua vào 30,490.18 VND/GBP; bán ra 31,787.43 VND/GBP.

| THÔNG TIN SỰ KIỆN DOANH NGHIỆP |            |            |                |                                                |
|--------------------------------|------------|------------|----------------|------------------------------------------------|
| Mã CK                          | Ngày GDKHQ | Ngày ĐKCC  | Ngày thực hiện | Sự kiện                                        |
| BWA                            | 05/04/2024 | 08/04/2024 | 09/05/2024     | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 450 đồng/CP     |
| CCM                            | 29/03/2024 | 01/04/2024 | 30/05/2024     | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP   |
| HJS                            | 27/03/2024 | 28/03/2024 | 10/04/2024     | Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP |
| VTC                            | 26/03/2024 | 27/03/2024 | 24/04/2024     | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 700 đồng/CP     |
| PGS                            | 25/03/2024 | 26/03/2024 | 05/04/2024     | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP   |
| NBE                            | 25/03/2024 | 26/03/2024 | 09/08/2024     | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,100 đồng/CP   |
| TMW                            | 25/03/2024 | 26/03/2024 | 31/05/2024     | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP   |
| CMF                            | 22/03/2024 | 25/03/2024 | 10/05/2024     | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 5,000 đồng/CP   |
| GMH                            | 22/03/2024 | 25/03/2024 | 15/04/2024     | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP   |

Khuyến cáo

Bản báo cáo thị trường này bao gồm các nhận định chủ quan và dựa trên nguồn thông tin tin cậy và cơ sở phân tích chi tiết, cẩn trọng. ASEANSC không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này đồng thời bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Bản báo cáo này được giữ bản quyền ASEANSC. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của ASEANSC đều trái luật.

CHỨNG KHOÁN ASEAN

Website: [www.aseansc.com.vn](http://www.aseansc.com.vn)

Hội sở chính

Tầng 4,5,6,7 – số 3 Đặng Thái Thân  
Phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.  
Tel: 024 6275 8668  
Tổng đài đặt lệnh: 024 6275 8888

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 2 - số 77-79 Phó Đức Chính,  
Phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Tp Hồ Chí Minh.  
Tel: 028 3933 0308  
Tổng đài đặt lệnh: 028 3933 0309